

Số: /KH-UBND

Lào Cai, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH

Thực hiện Kế hoạch số 12-KH/TU ngày 29/7/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân và Nghị quyết số 138/NQ-CP ngày 16/5/2025 của Chính phủ về thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW

Thực hiện Kế hoạch số 12-KH/TU ngày 29/7/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân và Nghị quyết số 138/NQ-CP ngày 16/5/2025 của Chính phủ về thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW, Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện, nội dung như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

- Cụ thể hóa và thực hiện đầy đủ, đồng bộ, nhất quán các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra tại Kế hoạch số 12-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ, Nghị quyết số 138/NQ-CP của Chính phủ.

- Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các sở, ban, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị liên quan trong việc thực hiện Kế hoạch số 12-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ, Nghị quyết số 138/NQ-CP của Chính phủ.

- Kế hoạch này là căn cứ để các sở, ban, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân của tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Đến năm 2030

- Phần đầu có 18.000 - 20.000 doanh nghiệp hoạt động trong nền kinh tế, 10 - 12 doanh nghiệp hoạt động/ngày/năm. Có ít nhất 01 doanh nghiệp lớn tham gia chuỗi giá trị toàn cầu.

- Tốc độ tăng trưởng bình quân của kinh tế tư nhân đạt khoảng 10% - 12%/năm, cao hơn tốc độ tăng trưởng của nền kinh tế; đóng góp khoảng 72% - 75% GRDP của tỉnh, giải quyết việc làm cho khoảng 140.000-150.000 lao động; năng suất lao động tăng bình quân trên 6,5%/năm.

- Tỷ lệ doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia chuyển đổi số ứng dụng công nghệ số trong điều hành, quản lý, sản xuất và kinh doanh trên sàn thương mại điện tử tối thiểu đạt 80%.

2.2. Đến năm 2045

Khu vực kinh tế tư nhân của tỉnh phát triển nhanh, mạnh và bền vững, có năng lực cạnh tranh cao, chủ động tham gia sâu vào chuỗi sản xuất, chuỗi cung

ứng trong nước và quốc tế. Khuyến khích hình thành và phát triển các tập đoàn kinh tế tư nhân lớn, có tiềm lực tài chính, trình độ quản trị hiện đại, đủ khả năng cạnh tranh sòng phẳng trên thị trường trong nước và vươn ra thị trường quốc tế. Phát triển được trên 20 doanh nghiệp lớn hoạt động hiệu quả trong các lĩnh vực: Dịch vụ logistics, du lịch, nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản và công nghiệp hỗ trợ. Các doanh nghiệp tư nhân duy trì vai trò chủ lực trong các chuỗi liên kết sản xuất - tiêu thụ, từng bước làm chủ các khâu có giá trị gia tăng cao trong chuỗi cung ứng, đặc biệt là các chuỗi liên kết xuất khẩu qua đường biên và công nghiệp hỗ trợ phục vụ xuất khẩu.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

II.1. NHIỆM VỤ CẦN TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGAY

1. Ban hành Kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Cơ quan thực hiện: Các sở, ban, ngành, địa phương.
- Thời gian thực hiện: Trong tháng 8/2025.

2. Tổ chức rà soát, đánh giá toàn bộ các thủ tục hành chính trong lĩnh vực đầu tư, đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của tỉnh; kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi các quy định còn chồng chéo, bất cập, nhất là các thủ tục liên quan đến đầu tư, đất đai,... Rút ngắn thời gian giải quyết, đơn giản hóa quy trình, số hóa thủ tục hành chính, đảm bảo giảm ít nhất 30% thời gian xử lý thủ tục hành chính tại địa phương so với quy định hiện hành.

- Cơ quan thực hiện: Các sở, ban, ngành, địa phương.
- Thời gian thực hiện: Trong năm 2025.

3. Thành lập Tổ công tác do lãnh đạo UBND tỉnh làm tổ trưởng tiến hành rà soát, đánh giá tiến độ thực hiện và tháo gỡ khó khăn, vướng mắc đối với các dự án đầu tư trong các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh; báo cáo Thường trực, Ban Thường vụ Tỉnh ủy định kỳ hằng tháng.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh.
- Cơ quan phối hợp thực hiện: Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Công Thương, Sở Xây dựng, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh và UBND các xã, phường có khu, cụm công nghiệp.
- Thời gian thực hiện: Từ tháng 8 đến tháng 12 năm 2025.

4. Hỗ trợ, đôn đốc nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện thủ tục đầu tư, đất đai, xây dựng để khởi công một số dự án trọng điểm trên địa bàn tỉnh:

(1) Dự án Nhà ở xã hội Điện Biên tại Phường Lào Cai; Dự án Nhà ở xã hội khu Lâm Viên tại Phường Cam Đường. Thời gian dự kiến khởi công: Quý IV/2025

(2) Dự án Nhà ở xã hội Bình Minh Tây Bắc tại phường Yên Bái. Thời gian khởi công: Ngày 19/8/2025.

(3) Trang trại chăn nuôi lợn thịt công nghệ cao 20HB2023-LC-A và 20HB2023-LC-B tại xã Bảo Hà. Thời gian dự kiến khởi công: Quý IV/2025

(4) Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp Trấn Yên (giai đoạn I). Thời gian khởi công: Ngày 19/8/2025.

(5) Dự án đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp Phú Thịnh 1. Thời gian dự kiến khởi công: Quý IV/2025.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Tài chính.
- Cơ quan phối hợp thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Xây dựng, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh, Ban Quản lý các khu công nghiệp và UBND các xã, phường nơi triển khai dự án.
- Thời gian thực hiện: Trong năm 2025.

5. Rà soát các chính sách, chương trình hỗ trợ doanh nghiệp để sửa đổi hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi theo hướng: (i) Đơn giản hóa tối đa hồ sơ, quy trình, thủ tục hỗ trợ; (ii) Tăng định mức và tỷ lệ hỗ trợ tiệm cận với thực tế thị trường; (iii) Đảm bảo bố trí đủ nguồn lực hỗ trợ; (iv) Khuyến khích các hiệp hội, viện nghiên cứu, trường đại học,... tham gia triển khai thực hiện các chương trình hỗ trợ.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Tài chính.
- Cơ quan phối hợp thực hiện: Các sở, ban, ngành, địa phương.
- Thời gian thực hiện: Trong năm 2025 và những năm tiếp theo.

6. Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật trong phạm vi ngành, lĩnh vực, địa bàn quản lý để xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân; loại bỏ những điều kiện kinh doanh không cần thiết, quy định chồng chéo, không phù hợp cản trở sự phát triển của doanh nghiệp, hộ kinh doanh.

6.1. Sở Tài chính:

a) Rà soát, kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi Luật Đầu tư, Quyết định số 29/2021/QĐ-TTg ngày 06/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về ưu đãi đầu tư đặc biệt và các văn bản pháp luật liên quan:

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Các sở, ban, ngành, địa phương.
- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2025 - 2026 theo đề nghị của Bộ Tài Chính và chỉ đạo của UBND tỉnh.

b) Rà soát, kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi Luật Đấu thầu và các văn bản pháp luật liên quan theo hướng: ưu tiên cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo tham gia chương trình, kế hoạch, dự án mua sắm công; cơ chế đặt hàng, đấu thầu hạn chế, chỉ định thầu hoặc chính sách ưu đãi khuyến khích khu vực kinh tế tư nhân tham gia vào các lĩnh vực chiến lược, các dự án quan trọng quốc gia:

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Các sở, ban, ngành, địa phương.
- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2025 - 2026 theo đề nghị của Bộ Tài Chính và chỉ đạo của UBND tỉnh.

c) Rà soát, kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa và các văn bản pháp luật liên quan theo hướng: (i) Đơn giản hóa tối đa hồ sơ, thủ tục hỗ trợ; tăng định mức và tỷ lệ hỗ trợ tiệm cận với thực tế thị trường; đảm bảo bố trí đủ nguồn lực hỗ trợ; khuyến khích các hiệp hội, viện nghiên cứu, trường đại học,... tham gia triển khai thực hiện các chương trình hỗ

trợ; (ii) *Bổ sung chính sách hỗ trợ chi phí định giá, hỗ trợ khuyến khích các doanh nghiệp tư nhân đăng ký quyền sở hữu trí tuệ ở nước ngoài và các tổ chức quốc tế:*

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Các sở, ban, ngành, địa phương.
- Thời gian thực hiện: Năm 2026 theo đề nghị của Bộ Tài chính và chỉ đạo của UBND tỉnh.

d) Rà soát, kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi Nghị định số 108/2024/NĐ-CP ngày 23/8/2024 của Chính phủ Quy định về việc quản lý, sử dụng và khai thác nhà, đất là tài sản công không sử dụng vào mục đích để ở giao cho tổ chức có chức năng quản lý kinh doanh nhà địa phương quản lý, khai thác để bổ sung cơ chế miễn, giảm chi phí cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo thuê nhà, đất là tài sản công chưa sử dụng hoặc không sử dụng tại địa phương:

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Các sở, ban, ngành, địa phương.
- Thời gian thực hiện: Năm 2026 theo đề nghị của Bộ Tài Chính và chỉ đạo của UBND tỉnh.

đ) Nghiên cứu, tham gia ý kiến đối với Khung khổ pháp lý về kinh doanh cá thể theo hướng: (i) Quy định mô hình quản trị, chế độ tài chính, kế toán,...; (ii) Có chính sách cung cấp cấp miễn phí các nền tảng số, phần mềm kế toán dùng chung, dịch vụ tư vấn pháp lý, đào tạo về quản trị doanh nghiệp, kế toán, thuế, nhân sự, pháp luật cho hộ kinh doanh và cá nhân kinh doanh:

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Các sở, ban, ngành, địa phương.
- Thời gian thực hiện: Năm 2025 theo đề nghị của Bộ Tài chính và chỉ đạo của UBND tỉnh.

e) Nghiên cứu, tham gia ý kiến vào dự thảo Nghị định về cơ chế thử nghiệm phát triển kinh tế tuần hoàn:

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Các sở, ban, ngành, địa phương.
- Thời gian thực hiện: Năm 2025 theo đề nghị của Bộ Tài chính và chỉ đạo của UBND tỉnh.

g) Rà soát, kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi Nghị định số 35/2022/NĐ-CP ngày 28/5/2022 của Chính phủ quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế, bổ sung cơ chế, chính sách giao các địa phương dành tối thiểu 20 ha/khu công nghiệp hoặc 5% tổng quỹ đất đã đầu tư kết cấu hạ tầng khu công nghiệp để cho doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo thuê:

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Các sở, ban, ngành, địa phương.
- Thời gian thực hiện: Năm 2026 theo đề nghị của Bộ Tài Chính và chỉ đạo của UBND tỉnh.

h) Nghiên cứu, tham gia ý kiến về Chương trình đào tạo, bồi dưỡng 10.000 giám đốc điều hành:

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Các sở, ban, ngành, địa phương.
- Thời gian thực hiện: Năm 2025 theo đề nghị của Bộ Tài Chính và chỉ đạo của UBND tỉnh.

i) Rà soát, kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi các quy định pháp lý về chế độ tài chính, kế toán, thuế, bảo hiểm đối với doanh nghiệp siêu nhỏ theo hướng đơn giản hoá, dễ tuân thủ, dễ thực hiện, với mục tiêu không làm phát sinh nhân sự về kế toán, hành chính để khuyến khích hộ kinh doanh hoạt động theo mô hình doanh nghiệp:

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Các sở, ban, ngành, địa phương.
- Thời gian thực hiện: Năm 2026 theo đề nghị của Bộ Tài Chính và chỉ đạo của UBND tỉnh.

6.2. Thuế tỉnh Lào Cai:

a) Rà soát, kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp và các văn bản pháp luật liên quan theo hướng bổ sung quy định miễn thuế thu nhập doanh nghiệp cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trong 3 năm đầu thành lập; miễn, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp cho các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, công ty quản lý quỹ đầu tư mạo hiểm, tổ chức trung gian hỗ trợ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo; miễn thuế thu nhập doanh nghiệp đối với khoản thu nhập từ chuyển nhượng cổ phần, phần vốn góp, quyền góp vốn vào doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo:

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Các sở, ban, ngành, địa phương.
- Thời gian thực hiện: Năm 2025 theo đề nghị của Bộ Tài Chính và chỉ đạo của UBND tỉnh.

b) Rà soát, kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi Luật Phí và Lệ phí và các văn bản pháp luật liên quan để bãi bỏ lệ phí môn bài:

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Các sở, ban, ngành, địa phương.
- Thời gian thực hiện: Năm 2025 theo đề nghị của Bộ Tài Chính và chỉ đạo của UBND tỉnh.

c) Rà soát, kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi Luật Thuế thu nhập cá nhân và các văn bản pháp luật liên quan để bổ sung quy định: (i) Miễn thuế thu nhập cá nhân đối với khoản thu nhập từ chuyển nhượng cổ phần, phần vốn góp, quyền góp vốn vào doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; (ii) Miễn, giảm thuế thu nhập cho cá nhân cho các chuyên gia, nhà khoa học làm việc tại doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, trung tâm nghiên cứu phát triển, các tổ chức trung gian hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo:

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Các sở, ban, ngành, địa phương.
- Thời gian thực hiện: Năm 2026 theo đề nghị của Bộ Tài Chính và chỉ đạo của UBND tỉnh.

6.3. Thống kê tỉnh Lào Cai:

a) Rà soát, kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi Luật Thống kê và các văn bản pháp luật liên quan để chuẩn hóa các chỉ tiêu, số liệu thống kê nhằm phản ánh toàn diện, chính xác về khu vực kinh tế tư nhân, doanh nghiệp nhỏ và vừa phục vụ công tác đánh giá, hoạch định chính sách, chiến lược phát triển khu vực kinh tế tư nhân, doanh nghiệp nhỏ và vừa:

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Các sở, ban, ngành, địa phương.

- Thời gian thực hiện: Năm 2026 theo đề nghị của Bộ Tài Chính và chỉ đạo của UBND tỉnh.

6.4. Sở Công Thương:

a) Rà soát, kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi Nghị định số 75/2019/NĐ-CP ngày 26/9/2019 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực cạnh tranh đảm bảo xử lý nghiêm các hành vi độc quyền, đặc quyền; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của Ủy ban cạnh tranh quốc gia:

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Các sở, ban, ngành, địa phương.

- Thời gian thực hiện: Năm 2026 theo đề nghị của cơ quan trung ương và chỉ đạo của UBND tỉnh.

b) Rà soát, kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi Luật Thương mại và các văn bản pháp luật liên quan để: (i) Rút ngắn thời gian giải quyết tranh chấp hợp đồng, tăng cường tính minh bạch và hiệu quả; (ii) Bổ sung cơ chế xử lý nghiêm hành vi trì hoãn thực hiện nghĩa vụ thanh toán hợp đồng:

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Các sở, ban, ngành, địa phương.

- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2026 - 2027 theo đề nghị của Bộ Công Thương và chỉ đạo của UBND tỉnh.

c) Rà soát, kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi Nghị định số 32/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp để bổ sung cơ chế, chính sách giao các địa phương dành tối thiểu 20 ha/cụm công nghiệp hoặc 5% tổng quỹ đất đã đầu tư kết cấu hạ tầng cụm công nghiệp ngành và địa cho doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo thuê:

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Các sở, ban, ngành, địa phương.

- Thời gian thực hiện: Năm 2026 theo đề nghị của Bộ Công Thương và chỉ đạo của UBND tỉnh.

d) Tổng kết, đánh giá Đề án Phát triển thị trường trong nước gắn với Cuộc vận động "Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam" giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh; Tham gia ý kiến vào Dự thảo Đề án Phát triển thị trường trong nước giai đoạn tiếp:

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Các sở, ban, ngành, địa phương.

- Thời gian thực hiện: Năm 2026 theo đề nghị của Bộ Công Thương và chỉ đạo của UBND tỉnh.

đ) Tổng kết, đánh giá Chương trình Xúc tiến thương mại quốc gia và đề xuất sửa đổi, bổ sung theo hướng: (i) Nâng cấp, đổi mới toàn diện nội dung, cách thức thực hiện; (ii) Đơn giản hóa tối đa hồ sơ thủ tục hỗ trợ; (iii) Tăng định mức và tỷ lệ hỗ trợ tiệm cận với thực tế thị trường:

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Các sở, ban, ngành, địa phương.

- Thời gian thực hiện: Năm 2026 theo đề nghị của Bộ Công Thương và chỉ đạo của UBND tỉnh.

e) Nghiên cứu, tham gia ý kiến về Chương trình vươn ra thị trường quốc tế (Go Global):

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Các sở, ban, ngành, địa phương.
- Thời gian thực hiện: Năm 2025 theo đề nghị của Bộ Công Thương và chỉ đạo của UBND tỉnh.

6.5. Công an tỉnh:

a) Rà soát, kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi Bộ luật Hình sự, Bộ luật Tố tụng hình sự và các văn bản pháp luật liên quan đảm bảo nguyên tắc phân định rõ trách nhiệm hình sự với hành chính, dân sự; giữa pháp nhân và cá nhân trong xử lý vi phạm:

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Các sở, ban, ngành, địa phương.
- Thời gian thực hiện: Năm 2025 theo đề nghị của Bộ Công an và chỉ đạo của UBND tỉnh.

b) Nghiên cứu, tham gia ý kiến vào dự thảo Nghị định quy định hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và sản phẩm, dịch vụ về dữ liệu:

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Các sở, ban, ngành, địa phương.
- Thời gian thực hiện: Năm 2025 theo đề nghị của Bộ Công an và chỉ đạo của UBND tỉnh.

c) Nghiên cứu, tham gia ý kiến vào dự thảo Nghị định hướng dẫn Luật Dữ liệu tạo thuận lợi cho doanh nghiệp kết nối, chia sẻ và khai thác dữ liệu bảo đảm an ninh, an toàn:

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Các sở, ban, ngành, địa phương.
- Thời gian thực hiện: Năm 2025 theo đề nghị của Bộ Công an và chỉ đạo của UBND tỉnh.

d) Rà soát, kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi và xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật nhằm tăng cường hiệu quả phòng chống tội phạm công nghệ cao, lừa đảo, chiếm đoạt tài sản, bảo vệ an toàn giao dịch điện tử:

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Các sở, ban, ngành, địa phương.
- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2026 - 2027 theo đề nghị của Bộ Công an và chỉ đạo của UBND tỉnh.

6.6. Sở Khoa học và Công nghệ:

a) Nghiên cứu, tham gia ý kiến vào dự thảo Nghị định quy định một số nội dung về đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo:

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Các sở, ban, ngành, địa phương.
- Thời gian thực hiện: Năm 2025 theo đề nghị của Bộ Khoa học và Công nghệ và chỉ đạo của UBND tỉnh.

b) Nghiên cứu, tham gia ý kiến vào dự thảo Văn bản pháp luật về sở hữu trí tuệ, đảm bảo có chế tài xử lý nghiêm, đủ sức răn đe đối với hành vi vi phạm về sở hữu trí tuệ, giả mạo sở hữu trí tuệ, các vi phạm trên không gian mạng:

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Các sở, ban, ngành, địa phương.
- Thời gian thực hiện: Năm 2026 theo đề nghị của Bộ Khoa học và Công nghệ và chỉ đạo của UBND tỉnh.

6.7. Sở Tư pháp:

a) Nghiên cứu, tham gia ý kiến vào dự thảo sửa đổi Bộ Luật tố tụng dân sự, Luật Trọng tài thương mại và các văn bản pháp luật liên quan theo hướng: (i) Rút ngắn thời gian giải quyết tranh chấp hợp đồng, tăng cường tính minh bạch và hiệu quả; (ii) Bổ sung cơ chế xử lý nghiêm hành vi trì hoãn thực hiện nghĩa vụ thanh toán hợp đồng; (iii) Bảo vệ hữu hiệu quyền sở hữu tài sản hữu hình, vô hình của doanh nghiệp, hộ kinh doanh, giảm thiểu tối đa rủi ro pháp lý:

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Các sở, ban, ngành, địa phương.
- Thời gian thực hiện: Năm 2026 theo đề nghị của Bộ Tư pháp và chỉ đạo của UBND tỉnh.

b) Nghiên cứu, tham gia ý kiến vào dự thảo sửa đổi Luật Xử lý vi phạm hành chính và các văn bản pháp luật liên quan, đảm bảo: Có chế tài xử lý nghiêm các hành vi vi phạm về sở hữu trí tuệ, giả mạo về sở hữu trí tuệ, vi phạm trên không gian mạng, cạnh tranh không bình đẳng, thao túng, trục lợi chính sách:

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Các sở, ban, ngành, địa phương.
- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2026 - 2027 theo đề nghị của Bộ Tư pháp và chỉ đạo của UBND tỉnh.

6.8. Sở Nội vụ:

a) Nghiên cứu, tham gia ý kiến vào dự thảo sửa đổi Luật Thi đua khen thưởng và các văn bản pháp luật liên quan để: (i) Đơn giản hóa tối đa hồ sơ, thủ tục trình khen thưởng; (ii) Mở rộng, đa dạng hóa các hình thức, danh hiệu khen thưởng, tôn vinh, biểu dương đối với doanh nghiệp, doanh nhân, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh điển hình trong kinh doanh bền vững, thực hiện tốt trách nhiệm xã hội, tham gia tích cực các hoạt động vì cộng đồng:

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Các sở, ban, ngành, địa phương.
- Thời gian thực hiện: Năm 2026 theo đề nghị của cơ quan trung ương và chỉ đạo của UBND tỉnh.

6.9. Sở Giáo dục và Đào tạo:

a) Nghiên cứu, tham gia ý kiến vào dự thảo sửa đổi các văn bản pháp luật để: Bổ sung phương thức đánh giá, công nhận tốt nghiệp có sự tham gia của doanh nghiệp đối với các chương trình chất lượng cao quy định tại các văn bản quy phạm, pháp luật về quy chế tuyển sinh và đào tạo, đào tạo nghề:

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Các sở, ban, ngành, địa phương.
- Thời gian thực hiện: Năm 2026 theo đề nghị của Bộ Giáo dục và Đào tạo và chỉ đạo của UBND tỉnh.

b) Rà soát kiến nghị cấp có thẩm quyền về khung chương trình đào tạo tại các cấp học trên địa bàn tỉnh để bổ sung nội dung đào tạo các kỹ năng sáng tạo, STEM, ngoại ngữ, kỹ năng số; đào tạo nguồn nhân lực theo đơn đặt hàng của doanh nghiệp, hộ kinh doanh:

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Các sở, ban, ngành, địa phương.
- Thời gian thực hiện: Năm 2026 theo đề nghị của Bộ Giáo dục và Đào tạo và chỉ đạo của UBND tỉnh.

6.10. Sở Nông nghiệp và Môi trường:

a) Nghiên cứu, tham gia ý kiến vào dự thảo sửa đổi Luật Đất đai và các văn bản pháp luật liên quan để bổ sung quy định: (i) Kiểm soát biến động giá đất, đặc biệt là giá đất sản xuất kinh doanh, phi nông nghiệp; (ii) Giao các địa phương dành quỹ đất đầu tư kết cấu hạ tầng khu công nghiệp, cụm công nghiệp, vườn ươm công nghệ để cho doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo thuê; hỗ trợ tiền thuê lại đất cho các đối tượng doanh nghiệp trên:

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Các sở, ban, ngành, địa phương.

- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2026 - 2027 theo đề nghị của Bộ Nông nghiệp và Môi trường và chỉ đạo của UBND tỉnh.

b) Nghiên cứu, tham gia ý kiến vào dự thảo sửa đổi Luật Bảo vệ Môi trường và các văn bản pháp luật liên quan để bổ sung chính sách Nhà nước hỗ trợ lãi suất cho doanh nghiệp vay triển khai các dự án xanh, tuần hoàn và áp dụng khung tiêu chuẩn môi trường, xã hội, quản trị (ESG):

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Các sở, ban, ngành, địa phương.

- Thời gian thực hiện: Năm 2026 theo đề nghị của Bộ Nông nghiệp và Môi trường và chỉ đạo của UBND tỉnh.

c) Nghiên cứu, tham gia ý kiến với Bộ Nông nghiệp và Môi trường hoàn thiện dự thảo Tờ trình trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định hướng dẫn xác định dự án xanh, dự án đáp ứng tiêu chí tuần hoàn và áp dụng khung tiêu chuẩn môi trường, xã hội, quản trị (ESG):

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Các sở, ban, ngành, địa phương.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025 theo đề nghị của Bộ Nông nghiệp và Môi trường và chỉ đạo của UBND tỉnh.

6.11. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch:

a) Nghiên cứu, tham gia ý kiến vào dự thảo Đề án chuẩn mực đạo đức, văn hóa kinh doanh gắn với bản sắc dân tộc và tiếp cận được tinh hoa văn hóa kinh doanh thế giới của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch:

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Các sở, ban, ngành, địa phương.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025 theo đề nghị của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và chỉ đạo của UBND tỉnh.

6.12. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam Chi nhánh khu vực 4:

a) Nghiên cứu, tham gia ý kiến vào dự thảo sửa đổi Thông tư số 26/2024/TT-NHNN ngày 28/6/2024 của Ngân hàng Nhà nước quy định về hoạt động cho thuê tài chính, theo hướng mở rộng danh mục tài sản cho thuê như phần mềm, quyền khai thác, tài sản trí tuệ, dữ liệu:

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Các sở, ban, ngành, địa phương.

- Thời gian thực hiện: Năm 2026 theo đề nghị của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và chỉ đạo của UBND tỉnh.

6.13. Các sở, ban, ngành, địa phương:

a) Rà soát điều kiện đầu tư kinh doanh để kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi nhằm chuyển toàn bộ các điều kiện kinh doanh, giấy phép, chứng nhận sang

thực hiện công bố và hậu kiểm, trừ một số ít lĩnh vực bắt buộc phải thực hiện thủ tục cấp phép theo quy định và thông lệ quốc tế:

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Các cơ quan có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2025 - 2027.

7. Tổ chức “Diễn đàn gặp gỡ doanh nghiệp và nhà đầu tư tỉnh Lào Cai năm 2025”.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Trung tâm Xúc tiến đầu tư, thương mại và hỗ trợ doanh nghiệp tỉnh (Sở Tài chính).

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Các sở, ban, ngành, địa phương.
- Thời gian thực hiện: Trong quý III năm 2025.

8. Tổ chức “Tuần lễ khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo tỉnh Lào Cai năm 2025”.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ.
- Cơ quan phối hợp thực hiện: Các sở, ban, ngành, địa phương.
- Thời gian thực hiện: Trong quý IV năm 2025.

9. Các nhiệm vụ khác.

9.1. Sở Khoa học và Công nghệ:

a) Nghiên cứu đề xuất nâng cấp hệ thống công nghệ thông tin của các Sở, ban, ngành, các địa phương trong tỉnh bảo đảm thực hiện trực tuyến toàn trình thủ tục xác lập quyền sở hữu công nghiệp, cắt giảm tối đa thời gian thực hiện thủ tục yêu cầu cấp quyền sở hữu trí tuệ, ...; Đề xuất cấp có thẩm quyền bố trí đầy đủ nguồn lực, hoàn thiện cơ chế tài chính đối với cơ quan quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ:

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Các sở, ban, ngành, địa phương.
- Thời gian thực hiện: Năm 2026.

b) Tham mưu xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định một số chính sách hỗ trợ đổi mới, cải tiến công nghệ, chuyển giao công nghệ và phát triển tài sản trí tuệ trên địa bàn tỉnh Lào Cai, giai đoạn 2026 - 2030:

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Các sở, ban, ngành, địa phương.
- Thời gian thực hiện: Năm 2026.

9.2. Sở Tư pháp:

a) Nghiên cứu kiện toàn đơn vị phụ trách công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp theo hướng hình thành Trung tâm Hỗ trợ tư vấn pháp lý của Sở Tư pháp nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc pháp lý, giải quyết tranh chấp trong, ngoài nước. Nghiên cứu xây dựng Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh giai đoạn 2026-2031 trên địa bàn tỉnh:

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Các sở, ban, ngành, địa phương.
- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2025 - 2026.

9.3. Sở Nông nghiệp và Môi trường:

a) Hoàn thành xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai của tỉnh và kết nối với Trung tâm Dữ liệu quốc gia và các cơ sở dữ liệu có liên quan; ban hành các quy định về quản lý, vận hành và khai thác cơ sở dữ liệu về đất đai của tỉnh:

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Các sở, ban, ngành, địa phương.
- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2025 - 2026.

9.4. Công an tỉnh:

a) Tập trung thực hiện công tác bảo vệ an ninh kinh tế gắn với phát triển kinh tế tư nhân. Hỗ trợ xác minh, phòng ngừa rủi ro trong hoạt động kinh doanh về an ninh mạng, sở hữu trí tuệ, gian lận thương mại, ... Tham gia phản biện, góp ý chính sách liên quan đến kinh tế tư nhân dưới góc độ an ninh kinh tế; chủ động phối hợp với các sở, ban, ngành tham gia xây dựng, phản biện chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế tư nhân, trên cơ sở đảm bảo an ninh kinh tế quốc gia, phòng ngừa nguy cơ trục lợi, vi phạm pháp luật:

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Các sở, ban, ngành, địa phương.
- Thời gian thực hiện: Năm 2025 và những năm tiếp theo.

9.5. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam Chi nhánh khu vực 4:

a) Tổng kết, đánh giá tình hình triển khai thực hiện Chiến lược tài chính toàn diện quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; đề xuất sửa đổi bổ sung và thúc đẩy triển khai thực hiện Chiến lược trong giai đoạn tiếp theo; tập trung hỗ trợ tiếp cận, sử dụng các sản phẩm tài chính cho đối tượng chủ doanh nghiệp, hộ kinh doanh là thanh niên, phụ nữ, nhóm yếu thế, đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, biên giới, hải đảo và các mô hình kinh doanh bao trùm, tạo tác động xã hội:

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Các sở, ban, ngành, địa phương.
- Thời gian thực hiện: Năm 2026.

9.6. Các sở, ban, ngành, địa phương:

a) Ứng dụng triệt để chuyển đổi số nhằm cắt giảm tối đa thời gian xử lý thủ tục hành chính, chi phí tuân thủ pháp luật và điều kiện kinh doanh trong các quy định về gia nhập, rút lui khỏi thị trường, đất đai, quy hoạch, đầu tư, xây dựng, thuế, hải quan, bảo hiểm, sở hữu trí tuệ, tiêu chuẩn, quy chuẩn, ... Triển khai cung cấp dịch vụ công cho doanh nghiệp không phụ thuộc vào địa giới hành chính. Trong năm 2025 - 2026, đảm bảo hoàn thành các mục tiêu và lộ trình quy định tại Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ về Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 - 2026:

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Các cơ quan có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2025 - 2027.

b) Xây dựng chuyên mục riêng tại trang, cổng thông tin điện tử của đơn vị để tiếp thu, kịp thời giải quyết các vướng mắc, phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp trong hoạt động sản xuất kinh doanh trong phạm vi ngành, lĩnh vực, địa bàn quản lý. Xây dựng, công bố tại trang, cổng thông tin của đơn vị công cụ, giải pháp cảnh báo sớm cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh về các nguy cơ vi phạm pháp luật trên cơ sở tích hợp dữ liệu quản lý, cảnh báo từ các cơ quan quản lý nhà nước:

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Các cơ quan có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2025 - 2026.

9.7. UBND các xã, phường:

a) Rà soát, thống nhất với Sở Tài chính để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh báo cáo Bộ Tài chính phương án xử lý đối với nhà, đất là tài sản công thuộc quyền quản lý chưa sử dụng hoặc không sử dụng tại địa phương để cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo thuê phục vụ sản xuất, kinh doanh:

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Các sở, ban, ngành, địa phương.
- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2025 - 2026.

II.2. NHIỆM VỤ THƯỜNG XUYỀN

1. Đổi mới tư duy, thống nhất nhận thức và hành động trong toàn hệ thống chính trị về vai trò đặc biệt của kinh tế tư nhân trong phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Khơi dậy tinh thần chủ động, sáng tạo, khát vọng vươn lên của doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh, tạo động lực mới thúc đẩy khu vực kinh tế tư nhân phát triển nhanh, bền vững. Chuyển mạnh từ tư duy quản lý sang phục vụ, kiến tạo, xây dựng chính quyền đồng hành, minh bạch, liêm chính, kịp thời tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư, sản xuất, kinh doanh hiệu quả.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Các sở, ban, ngành, địa phương.
- Cơ quan phối hợp thực hiện: Các cơ quan có liên quan.

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: (i) Chỉ đạo các cơ quan truyền thông, báo chí tại địa phương theo thẩm quyền thực hiện việc nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền; thực hiện cung cấp thông tin về kinh tế tư nhân khách quan, trung thực, đầy đủ; cổ vũ, lan tỏa mô hình tốt, cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả, khích lệ tinh thần kinh doanh trong toàn xã hội; (ii) Xử lý nghiêm và công khai các hành vi vi phạm, tiêu cực, đưa thông tin sai lệch, không chính xác, ảnh hưởng đến doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh, doanh nhân.

2. Nâng cao chất lượng xây dựng và thực thi cơ chế, chính sách; bảo đảm, bảo vệ hiệu quả quyền sở hữu, tài sản, tự do kinh doanh, tạo môi trường cạnh tranh bình đẳng của khu vực kinh tế tư nhân

2.1. Nâng cao chất lượng xây dựng và thực thi cơ chế, chính sách:

Các sở, ban, ngành, địa phương chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện:

(1) Đổi mới tư duy xây dựng, tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật theo hướng đồng hành, hỗ trợ doanh nghiệp; giảm thiểu can thiệp và xóa bỏ rào cản hành chính không cần thiết, loại bỏ cơ chế “xin - cho”, tư duy “không quản được thì cấm”. Các cơ quan nhà nước không được lạm dụng thẩm quyền hành chính, không ban hành chính sách cục bộ, gây cản trở quyền kinh doanh hợp pháp của người dân, doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.

(2) Chuyển mạnh từ hành chính quản lý sang hành chính phục vụ, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm. Đẩy mạnh số hóa, tự động hóa thủ tục trong các lĩnh vực then chốt. Triển khai hiệu quả dịch vụ công trực tuyến toàn trình, tạo môi trường đầu tư minh bạch, thuận lợi, nâng cao năng lực cạnh tranh. Đồng thời, xây dựng cơ chế tiếp nhận, xử lý phản ánh của doanh nghiệp; khắc phục phối hợp chồng chéo giữa các cấp, ngành; nghiên cứu áp dụng cơ chế miễn trừ trách nhiệm

đối với trường hợp tuân thủ đúng quy định nhưng gặp rủi ro khách quan, nhằm khuyến khích đổi mới, sáng tạo trong thực thi công vụ.

(3) Tạo điều kiện tối đa cho doanh nghiệp trong tiếp cận và sử dụng các nguồn lực như vốn, đất đai, tài nguyên, nhân lực, công nghệ, dữ liệu và tài sản công, không phân biệt đối xử giữa các loại hình doanh nghiệp. Thực hiện nghiêm nguyên tắc thị trường trong phân bổ và sử dụng nguồn lực; chủ động rà soát, đề xuất hoàn thiện các chính sách thuế, phí, lệ phí phù hợp với thực tiễn, bảo đảm minh bạch và công bằng. Kiên quyết phòng ngừa, xử lý hành vi lạm dụng quyết định hành chính, bảo hộ cục bộ doanh nghiệp địa phương; đồng thời tạo lập môi trường đầu tư, kinh doanh minh bạch, cạnh tranh lành mạnh trên địa bàn tỉnh.

(4) Từng bước hoàn thiện cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển các mô hình kinh tế mới, kinh doanh dựa trên nền tảng công nghệ phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh, nhất là các lĩnh vực như thương mại điện tử, thanh toán số, trí tuệ nhân tạo, tài sản số, tài sản mã hóa.

(5) Khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã tham gia thương mại điện tử, phát triển gian hàng số, sàn giao dịch điện tử. Triển khai hiệu quả Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” gắn với truyền thông, giáo dục tiêu dùng và đưa sản phẩm địa phương vào các kênh phân phối hiện đại. Triển khai cơ chế, mô hình tư vấn, hỗ trợ doanh nghiệp địa phương giải quyết tranh chấp thương mại, bảo vệ quyền lợi hợp pháp khi tham gia thị trường trong nước và quốc tế.

(6) Rà soát, thống kê, cập nhật, chuẩn hóa và công khai hệ thống chỉ tiêu, số liệu thống kê, cơ sở dữ liệu về khu vực kinh tế tư nhân phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng, tổ chức thực hiện cơ chế, chính sách. Thiết lập cơ chế chia sẻ dữ liệu minh bạch, có kiểm soát cho các cơ quan, tổ chức nghiên cứu, tư vấn, phản biện chính sách và cộng đồng doanh nghiệp, nhằm nâng cao chất lượng dự báo, hoạch định và giám sát thực hiện chính sách phát triển kinh tế tư nhân gắn với thực tiễn địa phương.

2.2. Bảo đảm thực thi đầy đủ các quy định pháp luật về quyền sở hữu, quyền tài sản, quyền tự do kinh doanh, cạnh tranh bình đẳng và thực thi hợp đồng của doanh nghiệp tư nhân; tăng cường hiệu lực bảo vệ doanh nghiệp thông qua hoạt động thanh tra, giải quyết khiếu nại, tranh chấp:

a) Các sở, ban, ngành, địa phương chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện:

(1) Xử lý dứt điểm các dự án, hợp đồng tồn đọng kéo dài gây thất thoát, lãng phí nguồn lực và cản trở sự phát triển của doanh nghiệp, đồng thời làm rõ trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị liên quan theo quy định pháp luật. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương khẩn trương rà soát, thực hiện thanh toán dứt điểm các hợp đồng đang nợ đọng, không để xảy ra tình trạng chiếm dụng vốn của doanh nghiệp, hộ kinh doanh.

(2) Khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp tư nhân trên địa bàn đăng ký bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ ở nước ngoài thông qua tư vấn pháp lý, kết nối với các tổ chức đại diện sở hữu công nghiệp và dịch vụ pháp lý chuyên ngành. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và phối hợp xử lý các hành vi vi phạm quyền sở hữu

trí tuệ trên địa bàn, nhất là hành vi vi phạm trên các sàn thương mại điện tử có hoạt động tại tỉnh (nếu có), góp phần bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp. Quyết liệt đấu tranh chống hàng giả, hàng nhái, hàng lậu, vi phạm bản quyền để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các doanh nghiệp, hộ kinh doanh đúng pháp luật.

b) Thanh tra tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện:

Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan chuyên môn để lập kế hoạch thanh tra, kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm, minh bạch và tạo thuận lợi cho doanh nghiệp, bảo đảm nguyên tắc mỗi năm chỉ thanh tra, kiểm tra một lần đối với doanh nghiệp, trừ trường hợp có dấu hiệu vi phạm rõ ràng. Công bố công khai kế hoạch kiểm tra trên trang, cổng thông tin điện tử để cộng đồng doanh nghiệp, hộ kinh doanh biết, phối hợp thực hiện. Xử lý nghiêm các hành vi lạm dụng kiểm tra để những nhiễu, gây khó khăn cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, dữ liệu điện tử trong theo dõi, giám sát và triển khai các hình thức kiểm tra từ xa, kiểm tra trực tuyến, giảm tối đa việc kiểm tra trực tiếp đối với doanh nghiệp tuân thủ tốt.

3. Tạo thuận lợi cho kinh tế tư nhân tiếp cận các nguồn lực về đất đai, vốn, nhân lực chất lượng cao

3.1. Tăng cường cơ hội tiếp cận đất đai, mặt bằng sản xuất kinh doanh cho kinh tế tư nhân:

a) Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện:

(1) Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc đối với các dự án chậm tiến độ, vướng thủ tục về đất đai; rà soát, đưa vào khai thác hiệu quả quỹ đất công, đất trụ sở cơ quan không sử dụng, đất trong các vụ việc tranh chấp kéo dài, đảm bảo sử dụng đúng mục đích, tiết kiệm và hiệu quả. Nghiên cứu chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo được tiếp cận, thuê nhà đất là tài sản công chưa sử dụng hoặc sử dụng không hiệu quả tại địa phương, phù hợp với quy định của pháp luật và khả năng cân đối nguồn lực của tỉnh.

(2) Khẩn trương rà soát, thống nhất với Bộ Tài chính phương án xử lý đối với nhà, đất là tài sản công chưa sử dụng hoặc không sử dụng tại địa phương để cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo thuê phục vụ sản xuất, kinh doanh.

b) Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND các xã, phường căn cứ chức năng, nhiệm vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện:

Công khai kịp thời quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất trên địa bàn. Hoàn thiện cơ sở dữ liệu đất đai cấp tỉnh, bảo đảm kết nối với các hệ thống dữ liệu quốc gia và chuyên ngành liên quan; triển khai thực hiện giao dịch điện tử trong lĩnh vực đất đai, công khai thông tin quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, tiến độ giải quyết thủ tục hành chính, góp phần giảm thời gian, chi phí cho doanh nghiệp. Rà soát, đề xuất cơ chế phù hợp để kiểm soát biến động giá đất, đặc biệt là giá đất sản xuất - kinh doanh, đất phi nông nghiệp, hạn chế ảnh hưởng đến kế hoạch đầu tư của doanh nghiệp tư nhân. Đẩy nhanh tiến độ số hóa hồ sơ địa chính, hỗ trợ

giải phóng mặt bằng và xử lý hiệu quả các vướng mắc phát sinh trong quá trình giao đất, thuê đất.

c) Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Công Thương, Sở Tài chính căn cứ chức năng, nhiệm vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện:

Bố trí ngân sách địa phương để hỗ trợ chủ đầu tư hạ tầng khu, cụm công nghiệp, vườn ươm công nghệ gắn với yêu cầu bố trí một phần quỹ đất có hạ tầng hoàn chỉnh cho doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo thuê lại. Căn cứ điều kiện thực tiễn của tỉnh để xác định tỷ lệ hợp lý, đảm bảo nguyên tắc phân bổ tối thiểu 20 ha/khu, cụm công nghiệp hoặc tối thiểu 5% quỹ đất đã đầu tư hạ tầng cho doanh nghiệp đầu tư dự án trong lĩnh vực ưu tiên của tỉnh. Đồng thời, tích cực hỗ trợ hạ tầng kỹ thuật thiết yếu (điện, nước, giao thông, thông tin,...) và thủ tục hành chính để tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp đầu tư sản xuất.

3.2. Tăng khả năng tiếp cận các nguồn lực tài chính cho kinh tế tư nhân:

a) Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện:

Rà soát, đánh giá hiệu quả Quỹ bảo lãnh tín dụng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa; hoàn thiện mô hình tổ chức, cơ chế vận hành và phương thức hỗ trợ phù hợp với thực tiễn. Xây dựng cơ chế phối hợp chặt chẽ với các tổ chức tín dụng, ngân hàng; khuyến khích doanh nghiệp lớn, hiệp hội ngành hàng tham gia chia sẻ rủi ro. Điều chỉnh điều kiện bảo lãnh theo hướng linh hoạt, phù hợp năng lực doanh nghiệp; nghiên cứu cơ chế trích lập dự phòng, bổ sung nguồn lực từ ngân sách và các nguồn hợp pháp. Triển khai thí điểm bảo lãnh chéo, đồng bảo lãnh, bảo lãnh theo chuỗi giá trị trong các lĩnh vực tiềm năng nhằm mở rộng khả năng tiếp cận vốn.

b) Ngân hàng Nhà nước Việt Nam Chi nhánh khu vực 4 chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện:

Chỉ đạo các chi nhánh ngân hàng, quỹ tín dụng nhân dân trên địa bàn tỉnh: (i) Tích cực triển khai có hiệu quả các chương trình tín dụng theo chủ trương của Chính phủ, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; tập trung ưu tiên, tăng cường tài trợ vốn tín dụng cho doanh nghiệp tư nhân, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo và doanh nghiệp, hộ kinh doanh theo chuỗi giá trị, chuỗi cung ứng, chuyển đổi số và tín dụng xuất khẩu; (ii) Cải tiến quy định nội bộ, khuyến khích cho vay dựa trên phương án sản xuất kinh doanh, phương án mở rộng thị trường đầu ra; cho vay dựa trên dữ liệu thanh toán, dòng tiền; cho vay dựa trên tài sản bảo đảm.

c) Các sở, ban, ngành, địa phương chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện:

Hỗ trợ doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp nhỏ và vừa, nâng cao năng lực quản trị, xây dựng hệ thống tài chính minh bạch, chuẩn hóa chế độ kế toán, kiểm toán theo quy định. Tổ chức tư vấn, đào tạo, phổ biến các công cụ quản trị tài chính hiện đại, từng bước giúp doanh nghiệp nâng cao uy tín và khả năng tiếp cận vốn tín dụng, quỹ đầu tư và các nguồn lực tài chính hợp pháp khác. Khuyến khích doanh nghiệp tham gia các chương trình đánh giá xếp hạng tín nhiệm và minh bạch thông tin tài chính để tăng khả năng huy động vốn và phát triển bền vững.

3.3. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho kinh tế tư nhân:

a) Sở Giáo dục và Đào tạo, Trường Cao đẳng nghề căn cứ chức năng, nhiệm vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện:

(1) Tập trung huy động, lồng ghép các nguồn lực để phát triển mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp, trường cao đẳng, đại học có chất lượng, ưu tiên ngành nghề trọng điểm gắn với nhu cầu của doanh nghiệp địa phương và định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Khuyến khích phát triển các chương trình liên kết đào tạo với nước ngoài, đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài. Nhân rộng mô hình chuyển giao chương trình tiên tiến, phục vụ phát triển khu vực kinh tế tư nhân và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực địa phương.

(2) Đổi mới phương thức đánh giá, công nhận kết quả đào tạo, từng bước tăng cường sự tham gia của doanh nghiệp trong việc đánh giá kỹ năng và năng lực đầu ra đối với các chương trình chất lượng cao. Khuyến khích và hỗ trợ hình thức đào tạo theo đơn đặt hàng của doanh nghiệp; tạo điều kiện để doanh nghiệp tham gia xây dựng chương trình, giảng dạy thực hành, tiếp nhận thực tập sinh.

b) Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện:

Triển khai hiệu quả các chương trình đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho kinh tế tư nhân; khuyến khích các địa phương chủ động sử dụng nguồn lực hợp pháp từ ngân sách và xã hội hóa để hỗ trợ doanh nghiệp đào tạo lao động phù hợp với đặc thù địa phương. Đồng thời, thúc đẩy giáo dục các kỹ năng sáng tạo, kỹ năng số, ngoại ngữ, STEM trong các cấp học, góp phần đáp ứng yêu cầu nhân lực chất lượng cao gắn với đổi mới sáng tạo, khoa học công nghệ và khởi nghiệp trên địa bàn.

c) Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện:

(1) Phát triển nguồn nhân lực, nâng cao năng suất lao động; xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ cho người lao động làm việc trong khu vực kinh tế tư nhân: (i) Tăng cường tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người lao động và người sử dụng lao động trong khu vực kinh tế tư nhân; (ii) Phát triển thị trường lao động, giải quyết việc làm trong khu vực kinh tế tư nhân; tăng cường công tác tư vấn, dịch vụ việc làm theo nhu cầu tuyển dụng lao động, đáp ứng nguồn nhân lực của khu vực kinh tế tư nhân; hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa vay vốn Quỹ quốc gia việc làm; (iii) Xây dựng quan hệ lao động lành mạnh, bảo đảm an toàn lao động, cải thiện điều kiện làm việc, chăm sóc sức khỏe, giảm thiểu tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp để công nhân yên tâm lao động, sản xuất.

(2) Đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện và nâng cao Chỉ số cải cách hành chính, Chỉ số hài lòng, Chỉ số Hiệu quả quản trị và Hành chính công tỉnh Lào Cai (PAPI, SIPAS, PAR INDEX); tập trung phát triển nhanh và bền vững số người tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp; tôn vinh, biểu dương doanh nghiệp, doanh nhân tiêu biểu có đóng góp cho phát triển kinh tế - xã hội và thực hiện trách nhiệm xã hội, phát triển bền vững.

4. Thúc đẩy khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, kinh doanh hiệu quả, bền vững trong kinh tế tư nhân

Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện:

(1) Quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW và Kế hoạch số 235/KH-TU ngày 22/4/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Rà soát, xây dựng và đề xuất cơ chế thử nghiệm có kiểm soát (sandbox) đối với một số mô hình, công nghệ mới trên địa bàn phù hợp với thực tiễn quản lý, tạo điều kiện để doanh nghiệp tư nhân chủ động nghiên cứu, ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo, chuỗi khối, dữ liệu lớn, thương mại điện tử, công nghệ tài chính, y tế thông minh và các mô hình kinh doanh sáng tạo.

(2) Nghiên cứu, xây dựng cơ chế, chính sách ưu đãi, hỗ trợ chi phí đầu tư máy móc, đổi mới công nghệ, chuyển đổi số, phát triển mô hình kinh doanh tuần hoàn, xanh, bền vững thông qua các chương trình, quỹ hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, đổi mới sáng tạo. Khuyến khích doanh nghiệp sử dụng các quỹ phát triển khoa học và công nghệ để đặt hàng nghiên cứu, thuê ngoài hoặc tự triển khai nhiệm vụ khoa học theo cơ chế khoán sản phẩm.

(3) Căn cứ vào tình hình, nhu cầu thực tế tại địa phương, bố trí nguồn lực để đầu tư, phát triển các trung tâm đổi mới sáng tạo phục vụ ươm tạo, phát triển và chuyển giao công nghệ, thử nghiệm chính sách mới, đặc thù nhằm hỗ trợ doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp. Ưu tiên bố trí quỹ đất, cơ sở vật chất và nguồn lực phù hợp để đầu tư, hình thành trung tâm đổi mới sáng tạo, không gian khởi nghiệp, thúc đẩy hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo tại tỉnh gắn với các ngành, lĩnh vực có tiềm năng phát triển.

(4) Tổ chức các khóa đào tạo kỹ năng, kiến thức chuyển đổi số cho doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh; đào tạo và đào tạo lại kỹ năng số cho người lao động; xây dựng, phát triển các mô hình doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh chuyển đổi số hiệu quả, mô hình phát triển kinh tế số tư nhân.

5. Tăng cường kết nối giữa các doanh nghiệp tư nhân, doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp FDI

Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện:

(1) Xây dựng và phát triển các chuỗi liên kết doanh nghiệp theo cụm ngành, chuỗi giá trị, chuỗi cung ứng phù hợp với điều kiện và thế mạnh của địa phương. Khuyến khích hình thành doanh nghiệp lớn của địa phương đóng vai trò dẫn dắt các doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh trên địa bàn trong các lĩnh vực như công nghiệp hỗ trợ, chế biến nông sản, thực phẩm. Khuyến khích các tổ chức tài chính, tín dụng tài trợ vốn cho các doanh nghiệp tư nhân hoạt động theo chuỗi giá trị, chuỗi cung ứng.

(2) Chủ động hỗ trợ kết nối giữa doanh nghiệp trong tỉnh với doanh nghiệp ngoài tỉnh, doanh nghiệp FDI tại các khu công nghiệp, khu kinh tế trọng điểm trong và ngoài tỉnh, từng bước mở rộng chuỗi cung ứng nội địa.

(3) Đẩy mạnh xúc tiến đầu tư vào các ngành, lĩnh vực ưu tiên, mũi nhọn, nền tảng. Tích cực đàm phán với chủ đầu tư các dự án FDI lớn để có kế hoạch sử dụng chuỗi cung ứng địa phương ngay từ giai đoạn phê duyệt dự án. Khuyến khích

các doanh nghiệp lớn, doanh nghiệp đầu chuỗi giá trị tích cực tham gia các chương trình cấp tín dụng cho chuỗi cung ứng liên quan đến địa phương.

6. Hình thành và phát triển nhanh các doanh nghiệp vừa và lớn, tập đoàn kinh tế tư nhân

Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện:

(1) Đa dạng hoá, nâng cao hiệu quả các hình thức hợp tác giữa Nhà nước và khu vực kinh tế tư nhân thông qua các mô hình hợp tác công tư (PPP), lãnh đạo công - quản trị tư, đầu tư công - quản lý tư, đầu tư tư - sử dụng công, trong các lĩnh vực cơ sở hạ tầng kinh tế, hạ tầng văn hoá - xã hội, công nghệ thông tin, truyền thông trên cơ sở lấy hiệu quả kinh tế - xã hội làm thước đo để lựa chọn. Khẩn trương xây dựng, triển khai Chương trình phát triển các doanh nghiệp tiêu biểu, tiên phong trong khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và chuyển đổi xanh, công nghiệp công nghệ cao, công nghiệp hỗ trợ.

(2) Bố trí, huy động, lồng ghép nguồn lực, tham gia triển khai Chương trình phát triển 1.000 doanh nghiệp tiêu biểu, tiên phong, Chương trình vươn ra thị trường quốc tế (Go Global) theo quy định.

7. Hỗ trợ thực chất, hiệu quả doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ và hộ kinh doanh

a) Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện:

Tập trung rà soát, nghiên cứu, đề xuất kiến nghị cấp có thẩm quyền bổ sung, hoàn thiện: Khung khổ pháp lý về kinh doanh cá thể; chế độ tài chính, kế toán, thuế, bảo hiểm đối với doanh nghiệp siêu nhỏ; chế độ thuế đối với hộ kinh doanh; Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa và các văn bản pháp luật có liên quan.

b) Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện:

Đẩy mạnh phát triển thị trường trong nước, kích cầu tiêu dùng, đa dạng hóa các kênh phân phối, phát triển mạnh các nền tảng số, thương mại điện tử, triển khai thực chất, hiệu quả Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”; hỗ trợ doanh nghiệp tư nhân xây dựng và quảng bá thương hiệu; hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị, đặc biệt trong lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ, chế biến chế tạo, công nghiệp sáng tạo; hỗ trợ tư vấn chuyên sâu cho các doanh nghiệp xuất khẩu tiếp cận thị trường xuất khẩu mới; hỗ trợ doanh nghiệp sử dụng công nghệ số để đưa hàng nông sản, các sản phẩm của địa phương lên các sàn thương mại điện tử.

c) Ban Quản lý Khu kinh tế chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện:

Hoàn thiện và vận hành hiệu quả nền tảng cửa khẩu số; duy trì, mở rộng hoạt động đối ngoại, nghiên cứu, tham mưu, đề xuất thực hiện mở lại, mở mới các cửa khẩu, lối thông quan, đường chuyên dụng vận chuyển hàng hoá trong Khu kinh tế cửa khẩu tỉnh Lào Cai.

d) Các sở, ban, ngành, địa phương chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện:

Cung cấp miễn phí các nền tảng số, phần mềm kế toán dùng chung, dịch vụ tư vấn pháp lý, đào tạo về quản trị doanh nghiệp, kế toán, thuế, nhân sự, pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh. Tập trung hỗ

trợ tiếp cận, sử dụng các sản phẩm tài chính cho đối tượng chủ doanh nghiệp, hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh là thanh niên, phụ nữ, nhóm yếu thế, đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi và các mô hình kinh doanh bao trùm, tạo tác động xã hội.

8. Đề cao đạo đức kinh doanh, phát huy trách nhiệm xã hội, thúc đẩy mạnh mẽ tinh thần kinh doanh, tạo mọi điều kiện thuận lợi để doanh nhân tham gia quản trị đất nước

a) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện:

Quan tâm xây dựng đội ngũ doanh nhân có đạo đức, văn hóa kinh doanh, trung thực, trách nhiệm xã hội, gắn bó với cộng đồng, giữ gìn bản sắc dân tộc và tiếp cận tinh hoa quản trị, văn hóa kinh doanh hiện đại. Đề cao vai trò của đạo đức và pháp luật trong hoạt động kinh doanh; từng bước xây dựng tiêu chí đánh giá doanh nghiệp tư nhân theo chuẩn mực quốc tế, dựa trên mức độ tuân thủ pháp luật, tạo việc làm, đóng góp ngân sách và tham gia các hoạt động an sinh xã hội.

b) Sở Tài chính, Sở Nội vụ căn cứ chức năng, nhiệm vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện:

Thúc đẩy mạnh mẽ tinh thần khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo trong toàn xã hội; khuyến khích khởi sự kinh doanh trong thanh niên, sinh viên, người lao động. Tôn vinh, biểu dương doanh nghiệp, doanh nhân tiêu biểu có đóng góp cho phát triển kinh tế - xã hội và thực hiện trách nhiệm xã hội, phát triển bền vững.

c) Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện:

Chỉ đạo các cơ sở giáo dục - đào tạo đưa nội dung khởi nghiệp vào chương trình giảng dạy; tổ chức tập huấn, kết nối chuyên gia, hỗ trợ kỹ năng lập dự án cho các nhóm khởi nghiệp tiềm năng.

d) Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện:

Nghiên cứu, ban hành chính sách phù hợp nhằm xây dựng tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và phát triển tổ chức Đảng trong doanh nghiệp khu vực tư nhân; tạo điều kiện thuận lợi để phát hiện, bồi dưỡng và kết nạp những doanh nhân ưu tú vào Đảng, góp phần xây dựng đội ngũ doanh nhân vừa giỏi kinh doanh, vừa có bản lĩnh chính trị vững vàng.

đ) Các sở, ban, ngành, địa phương chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện:

Nghiên cứu, ban hành chính sách phù hợp nhằm xây dựng tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và phát triển tổ chức Đảng trong doanh nghiệp khu vực tư nhân; tạo điều kiện thuận lợi để phát hiện, bồi dưỡng và kết nạp những doanh nhân ưu tú vào Đảng, góp phần xây dựng đội ngũ doanh nhân vừa giỏi kinh doanh, vừa có bản lĩnh chính trị vững vàng.

e) Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh thực hiện:

Củng cố, nâng cao vai trò, chức năng và hiệu quả hoạt động của Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh trong bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của doanh nghiệp, doanh nhân; nâng cao chất lượng tham gia xây dựng, phản biện, giám sát chính sách và thực hiện các chương trình hỗ trợ kinh tế tư nhân. Đẩy mạnh truyền

thông nâng cao nhận thức hội viên về đạo đức, trách nhiệm, văn hóa kinh doanh; giữ thái độ trung thực trong làm việc với cơ quan nhà nước, không lợi dụng, không làm tha hóa cán bộ, công chức.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tài chính tham mưu, đề xuất UBND tỉnh xem xét thành lập Ban Chỉ đạo của tỉnh triển khai Nghị quyết 68-NQ/TW của Bộ Chính trị, Kế hoạch số 12-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ.

2. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường theo chức năng, nhiệm vụ:

a) Xây dựng kế hoạch nội bộ để thực hiện Kế hoạch này trên cơ sở rà soát các chương trình, kế hoạch thực hiện các Nghị quyết của Đảng, Kế hoạch của UBND tỉnh liên quan đến phát triển kinh tế tư nhân để điều chỉnh đồng bộ thống nhất; ban hành kế hoạch nội bộ trong tháng 8/2025, trong đó xác định rõ thời hạn các nhiệm vụ phải hoàn thành, gửi Sở Tài chính để theo dõi, tổng hợp.

b) Quyết liệt triển khai kế hoạch nội bộ đã đề ra; Ưu tiên bố trí đầy đủ nguồn lực tài chính và nhân lực để thực hiện; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, giám sát, bảo đảm thực hiện đúng tiến độ, chất lượng các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trong Kế hoạch.

c) Định kỳ báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này: Báo cáo quý (*trước ngày 10 tháng đầu tiên của quý tiếp theo*), Báo cáo 6 tháng (*trước ngày 20 tháng 6*) và Báo cáo năm (*trước ngày 20 tháng 12 hằng năm*) gửi Sở Tài chính để tổng hợp, báo cáo theo yêu cầu của cơ quan cấp trên.

3. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch, kịp thời báo cáo và kiến nghị Chủ tịch UBND tỉnh, UBND tỉnh các biện pháp cần thiết để bảo đảm thực hiện hiệu quả Kế hoạch.

4. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu thấy cần sửa đổi, bổ sung những nội dung của Kế hoạch này, các sở, ban, ngành, địa phương, cơ quan có liên quan chủ động đề xuất, gửi Sở Tài chính để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Tỉnh uỷ;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh;
- Công an tỉnh, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam Chi nhánh khu vực 4, Thuế tỉnh, Bảo hiểm xã hội tỉnh, Thống kê tỉnh;
- UBND các xã, phường; Hiệp hội DN tỉnh, Liên minh HTX tỉnh;
- Báo và PTTH tỉnh, Cổng TTĐT tỉnh;
- Chánh, các Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT (C.Hung).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Huy Tuấn

